

Bản án số: 24/2019/HS-ST

Ngày: 28- 6- 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hà

2. Bà Trịnh Thị Yến

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 27/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 14/6/2019 đối với bị cáo:

Phạm Quang Q, sinh năm 1983 STQ tại: xóm Bắc Trung, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Mai Thị L; gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ: Mai Thị T; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2006, bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án năm 2007. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***

Ông Lê Bá M - Trợ giúp viên pháp lý.

(Quyết định về việc cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng, số 321/QĐ-TGPL, ngày 20/12/2018)

Địa chỉ: Số 44, đường Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

**** Bị hại:*** Anh Lại Văn H - Sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn Hợp Long 2, xã Nga Tr, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

- Chị Hoàng Thị T - Sinh năm: 1987; nơi cư trú: Xóm 2, xã Nga A, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1994; nơi cư trú: Xóm 8, xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/11/2018, Phạm Quang Q đến công ty TNHH KAMFUNG Việt Nam, địa chỉ tại xã Nga H, Nga Sơn làm việc. Khi dựng xe vào nhà xe, Q phát hiện chiếc xe máy ESPERO, biển kiểm soát 36AA-661.04 của anh Lại Văn H, đang cắm chìa khóa ở ổ xe. Q nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên nên đã đi tới rút chìa khóa ra khỏi ổ khóa, bỏ vào túi quần và đi vào công ty làm việc. Đến giờ nghỉ trưa, Q ra nhà xe, dùng chìa khóa đã lấy trước đó, mở khóa xe, cho xe ra khỏi nhà xe rồi điều khiển xe chạy về nhà mình để cất giấu và trở lại công ty làm việc bình thường.

Đến 17h 30 phút, cùng ngày Q ra nhà xe lấy xe AIBLADE, biển kiểm soát 36B-013.64 của mình đi về nhà. Đối với anh Lại Văn H khi ra lấy xe thì phát hiện chiếc xe của anh không có trong nhà xe. Sau đó anh đã báo bảo vệ công ty và trình báo sự việc lên Công an huyện Nga Sơn để xem xét giải quyết.

Ngày 03/12/2018, Q đã đến Công an huyện Nga Sơn để đầu thú hành vi trộm cắp của mình, đồng thời giao nộp chiếc xe máy đã trộm cắp cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nga Sơn.

Ngày 10/12/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn kết luận, xe máy do Phạm Quang Q trộm cắp, trị giá 9.800.000đ. Qua xác định và làm rõ chiếc xe trên là của anh Lại Văn H. Do đó, đã được trả lại cho chủ sở hữu, anh H nhận lại xe và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

01 chiếc USB do Công ty TNHH KAMFUNG Việt Nam giao nộp cho Công an huyện Nga Sơn, đã được thu giữ và niêm phong để phục vụ công tác điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo Q cung cấp các tài liệu chứng minh việc Q có thời gian điều trị bệnh tâm thần. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 14, ngày 10/01/2019 đối với bị cáo. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần, số 93/KLGD ngày 28/3/2019, kết luận: “Phạm Quang Q có tiền sử bị bệnh rối loạn phân liệt cảm xúc, đã được điều trị ổn định. Tại thời điểm phạm tội và tại thời điểm giám định Phạm Quang Q không có biểu hiện rối loạn các hoạt động tâm thần. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKSNS-KT, ngày 23/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Quang Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện VKSND huyện Nga Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Quang Q như cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm p, s khoản 1- khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Quang Q từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên miễn xét.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quang Q: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Q là chiếc xe máy của bị hại Lại Văn H, bị VKSND huyện Nga Sơn truy tố theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng. Về nhân thân của bị cáo: vào năm 2006 bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong bản án năm 2007. Tuy nhiên, do điều kiện hoàn cảnh gia đình và bản thân bị cáo là người đang được hưởng trợ cấp xã hội với chế độ là người khuyết tật nặng và có thời gian điều trị bệnh tâm thần. Đã được trung cầu giám định pháp y tâm thần, số 93/KLGD ngày 28/3/2019, kết luận Phạm Quang Q có tiền sử bị bệnh rối loạn phân liệt cảm xúc, đã được điều trị ổn định. Tại thời điểm phạm tội và tại thời điểm giám định Phạm Quang Q không có biểu hiện rối loạn các hoạt động tâm thần. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Xét trong quá trình phạm tội và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện khắc phục hậu quả giao nộp tài sản trộm cắp; đầu thú về hành vi phạm tội; có bố, mẹ được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng bằng khen đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, khi lượng hình, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, p, s khoản 1 ; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 BLHS tuyên bị cáo Q mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt và không cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng, tạo điều kiện để bị cáo có cơ hội tiếp tục làm việc, tạo nguồn thu nhập để phụng dưỡng cha mẹ, cấp dưỡng cho các con và tiếp tục chữa bệnh. Về án phí: do bị cáo là người khuyết tật, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 để miễn án phí hình sự cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Bị cáo Phạm Quang Q không có ý kiến tranh luận với VKS, người bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang Q khai nhận hành vi phạm tội của mình vào sáng ngày 30/11/2018, bị cáo đã lén lút lấy của anh Lại Văn H, công nhân công ty TNHH KAMFUNG Việt Nam, địa chỉ tại xã Nga H, Nga Sơn 01 chiếc xe máy ESPERO, biển kiểm soát 36AA-661.04 đã qua sử dụng. Trị giá tài sản bị cáo trộm cắp là 9.800.000đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với đơn trình báo của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS như đề nghị nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm và mất trật tự trị an xã hội, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội đối với bị cáo.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét nhân thân: năm 2006 bị cáo Phạm Quang Q bị TAND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong năm 2007. Tuy là người bị kết án nhưng đã được xóa án tích và lần phạm tội mới này, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội “trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo đã có thời gian điều trị bệnh tâm thần và có sổ điều trị ngoại trú tâm thần, đã được cơ quan điều tra trung cầu giám định. Tại kết luận số 93/KLGĐ ngày 28/3/2019, kết luận bị cáo Phạm Quang Q có tiền sử bị bệnh rối loạn phân liệt cảm xúc, đã được điều trị ổn định. Tại thời điểm phạm tội và tại thời điểm giám định Phạm Quang Q không có biểu hiện rối loạn các hoạt động tâm thần. Đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Ngoài ra, bị cáo Q thuộc đối tượng người khuyết tật nặng, đang được hưởng trợ cấp xã hội theo quyết định số 656/QĐ-UBND, ngày 23/6/2015 của UBND huyện Nga Sơn. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị hại anh Lại Văn H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; có bố, mẹ được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng Bằng khen đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Cho nên bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét thấy, bị cáo là đối tượng người khuyết tật nặng đang được hưởng chế độ trợ cấp xã hội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng. Việc không cách ly bị cáo ra ngoài đời sống một thời gian, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, nên miễn xét.

[5] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị cáo Phạm Quang Q thuộc đối tượng người khuyết tật, được miễn nộp tiền án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm p, s khoản 1- khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

* Tuyên bố: Bị cáo Phạm Quang Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang Q 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Quang Q cho Ủy ban nhân dân xã Nga T, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Về án phí: Bị cáo Phạm Quang Q thuộc đối tượng người khuyết tật, được miễn nộp tiền án phí Tòa án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Công an huyện Nga Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Phòng GD-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Huệ

